



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **738**/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày **24** tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý năm 2026 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý;

Căn cứ Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật;

Căn cứ Quyết định số 753/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khoá XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật;

Căn cứ Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 3674/QĐ-BTP ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý năm 2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 43/TTr-STP ngày 11 tháng 02 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý năm 2026 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, C3 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Nguyễn Hữu Quế

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý năm 2026 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

(Kèm theo Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Tăng cường hiệu quả thực thi chính sách và pháp luật về trợ giúp pháp lý (TGPL) đối với người khuyết tật thuộc diện được TGPL; đẩy mạnh truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng và người khuyết tật về quyền được TGPL miễn phí.

- Mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ TGPL, bảo đảm cung cấp TGPL kịp thời, đầy đủ, có chất lượng cho người khuyết tật theo đúng quy định.

- Tăng cường sự phối hợp giữa tổ chức thực hiện TGPL với cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng và các cơ quan, tổ chức liên quan nhằm bảo đảm người khuyết tật được TGPL kịp thời, hiệu quả.

- Nâng cao năng lực người thực hiện TGPL và chất lượng vụ việc TGPL; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát và truyền thông về TGPL giúp người dân, trong đó có người khuyết tật hiểu, tiếp cận và sử dụng TGPL theo đúng quy định pháp luật.

2. Yêu cầu

- Nội dung và phương thức tổ chức các hoạt động TGPL bảo đảm tuân thủ quy định của Luật TGPL, Luật Người khuyết tật và các văn bản có liên quan. Đồng thời, các hoạt động được thiết kế phù hợp với đặc thù của người khuyết tật, bám sát và gắn kết chặt chẽ với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định trong các Kế hoạch, Chương trình, Đề án về người khuyết tật.

- Tăng cường và đẩy mạnh cơ chế phối hợp liên ngành, bảo đảm sự tham gia chặt chẽ, thường xuyên của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong hoạt động TGPL cho người khuyết tật.

- Việc triển khai thực hiện chính sách TGPL đối với người khuyết tật phải bảo đảm tính khả thi, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương. Có thể

lồng ghép các hoạt động TGPL với các chương trình hỗ trợ pháp lý khác hoặc các Chương trình mục tiêu quốc gia, nhằm tối ưu hóa nguồn lực và bảo đảm hiệu quả bền vững.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong TGPL cho người khuyết tật; tạo điều kiện thuận lợi cho người khuyết tật tiếp cận TGPL bằng nhiều hình thức khác nhau, đặc biệt là các hình thức hỗ trợ trực tuyến, tư vấn từ xa, đăng ký vụ việc điện tử và tiếp cận thông tin ở định dạng phù hợp.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT THUỘC DIỆN ĐƯỢC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ

1. Thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý

Hoạt động 1: Tăng cường triển khai các việc, vụ việc TGPL cho người khuyết tật thuộc diện được TGPL, trong đó ưu tiên xử lý những việc, vụ việc liên quan đến người khuyết tật là nhóm dễ bị tổn thương như: Phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người dân tộc thiểu số, nạn nhân trong các vụ việc bạo lực, mua bán người và các hành vi xâm hại khác.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai).

b) Đơn vị phối hợp: Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ, trại giam, Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Y tế, Hội người khuyết tật, Hội người mù, Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Cả năm.

d) Kết quả đầu ra: Bảo đảm 100% người khuyết tật thuộc diện được TGPL khi có yêu cầu được tiếp cận và thụ hưởng TGPL miễn phí theo đúng quy định pháp luật.

Hoạt động 2: Rà soát, cập nhật, cung cấp kịp thời danh sách tổ chức thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL; phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân cấp xã, Cơ quan điều tra Công an tỉnh, Công an cấp xã, Đoàn Biên phòng, Hội người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật để phát hiện nhu cầu TGPL và giới thiệu người khuyết tật thuộc diện được TGPL đến Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước khi họ có yêu cầu TGPL.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai).

b) Đơn vị phối hợp: Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân cấp xã, Cơ quan điều tra Công an tỉnh, Công an cấp xã, Đoàn Biên phòng, Hội người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Cả năm.

d) Kết quả đầu ra: Danh sách tổ chức thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL được cập nhật, công bố, gửi đến cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Ủy ban nhân dân cấp xã, Cơ quan điều tra Công an tỉnh, Công an cấp xã, Đoàn Biên phòng, Hội người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật.

2. Thực hiện đa dạng hóa các hoạt động truyền thông về trợ giúp pháp lý bằng nhiều hình thức phù hợp cho người khuyết tật, trong đó có người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý

Hoạt động 1: Truyền thông về pháp luật TGPL cho người khuyết tật, hoạt động TGPL và quyền được TGPL cho người dân, cán bộ cấp thôn (già làng, trưởng bản, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố...) người có uy tín trong cộng đồng, trong đó có người khuyết tật.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Cả năm.

d) Kết quả đầu ra: Các đợt truyền thông được thực hiện.

Hoạt động 2: Truyền thông về quyền của người khuyết tật và quyền được TGPL của người khuyết tật thuộc diện được TGPL, các vụ việc thành công trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức truyền thông khác phù hợp với các dạng tật của người khuyết tật.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan truyền thông và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Cả năm.

d) Kết quả đầu ra: Các sản phẩm truyền thông được thực hiện (xây dựng các chương trình truyền hình, truyền thanh, báo chí, kênh truyền thông mạng xã hội...).

Hoạt động 3: Nghiên cứu, xây dựng, biên soạn, phát hành các tài liệu truyền thông, kết hợp xây dựng tài liệu truyền thông điện tử phù hợp với từng dạng khuyết

tật (*khuyết tật nhìn; khuyết tật nghe, nói; khuyết tật vận động; khuyết tật trí tuệ; khuyết tật thần kinh, tâm thần và các dạng khuyết tật khác*) về quyền của người khuyết tật; pháp luật và TGPL; ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong xây dựng nội dung truyền thông để nâng cao chất lượng truyền thông và hướng dẫn cách thức yêu cầu TGPL khi có vướng mắc pháp lý.

a) *Đơn vị chủ trì*: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai).

b) *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện*: Cả năm.

d) *Kết quả đầu ra*: Các sản phẩm truyền thông được thực hiện và lưu giữ dưới dạng tài liệu, phương tiện điện tử, các ấn phẩm chuyên dụng khác có nội dung dành cho người khuyết tật và TGPL; bảng thông tin, hộp tin về TGPL, tờ gấp pháp luật, các ấn phẩm chuyên dụng cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Công an cấp xã, Đoàn Biên phòng, Hội Người khuyết tật, các cơ sở trợ giúp xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh, các tổ chức khác của người khuyết tật và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Hoạt động 4: Đẩy mạnh truyền thông TGPL trên môi trường số thông qua Cổng pháp luật quốc gia, Cổng thông tin điện tử ngành Tư pháp, website và mạng xã hội; sản xuất và đăng tải video ngắn, infographic, tin, bài hướng dẫn về quyền được TGPL và cách gửi yêu cầu TGPL trực tuyến.

a) *Đơn vị chủ trì*: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai).

b) *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan truyền thông và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện*: Cả năm.

d) *Kết quả đầu ra*: Các sản phẩm truyền thông về TGPL được sản xuất, đăng tải và lưu trữ trên môi trường số.

3. Hưởng ứng “Ngày Người khuyết tật Việt Nam” và “Ngày Quốc tế người khuyết tật”

Hoạt động: Tổ chức các hoạt động về TGPL nhằm hưởng ứng “Ngày Người khuyết tật Việt Nam” và “Ngày Quốc tế người khuyết tật”.

a) *Đơn vị chủ trì*: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai).

b) *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện*:

- Từ tháng 03/2026 đến tháng 04/2026 đối với hoạt động về TGPL nhằm hưởng ứng “Ngày Người khuyết tật Việt Nam”;

- Từ tháng 11/2026 đến tháng 12/2026 đối với hoạt động về TGPL nhằm hưởng ứng “Ngày Quốc tế người khuyết tật”.

d) Kết quả đầu ra: Đăng tải tin, bài về người khuyết tật thuộc diện được TGPL, đặc biệt nhân Ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4) và Ngày Quốc tế về Người khuyết tật (03/12) trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp; đồng thời, thực hiện các hoạt động truyền thông khác về TGPL phù hợp với tình hình thực tiễn.

4. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho người làm công tác trợ giúp pháp lý

Hoạt động 1: Xây dựng các chương trình, tài liệu và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ người thực hiện TGPL và những người phối hợp trong TGPL về kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ TGPL cho người khuyết tật thuộc diện được TGPL.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Từ tháng 03/2026 đến tháng 12/2026.

d) Kết quả đầu ra: Các chương trình, tài liệu, lớp tập huấn, các đợt bồi dưỡng kiến thức về TGPL được thực hiện.

Hoạt động 2: Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về TGPL, quyền của người khuyết tật cho người có uy tín trong cộng đồng, người làm công tác xã hội, cán bộ cơ sở..., trong đó lồng ghép quyền được TGPL của người khuyết tật thuộc diện được TGPL.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai).

b) Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Từ tháng 03/2026 đến tháng 12/2026.

d) Kết quả đầu ra: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về TGPL được thực hiện.

5. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra rà soát việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý

Hoạt động 1: Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách TGPL cho người khuyết tật thuộc diện được TGPL và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp.
- b) *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.
- c) *Thời gian thực hiện:* Cả năm.
- d) *Kết quả đầu ra:* Các văn bản hướng dẫn, kết quả kiểm tra.

Hoạt động 2: Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về TGPL cho người khuyết tật phục vụ hoạt động sửa đổi Luật TGPL năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành; phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng Kế hoạch hoặc lồng ghép triển khai nội dung TGPL cho người khuyết tật khi Luật Trợ giúp pháp lý (sửa đổi) được Quốc hội thông qua.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai).

b) *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

d) *Kết quả đầu ra:* Báo cáo rà soát, đánh giá và đề xuất nội dung sửa đổi các quy định pháp luật về TGPL cho người khuyết tật; nội dung lồng ghép, kế hoạch triển khai sau khi Luật TGPL (sửa đổi) được thông qua.

6. Đẩy mạnh công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật

Hoạt động 1: Cập nhật hồ sơ việc, vụ việc TGPL, thông tin tổ chức thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL, người được TGPL (người khuyết tật) lên Hệ thống quản lý tổ chức và hoạt động TGPL.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai).

b) *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

d) *Kết quả đầu ra:* Hồ sơ vụ việc TGPL của người khuyết tật và các thông tin tổ chức thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL, người được TGPL (người khuyết tật) được số hóa, cập nhật đầy đủ, chính xác và kịp thời lên phần mềm quản lý tổ chức và hoạt động TGPL; hình thành bộ dữ liệu thống nhất phục vụ công tác tổng hợp, báo cáo và xây dựng chính sách liên quan đến người khuyết tật trong TGPL.

Hoạt động 2: Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện và triển khai dự án đầu tư công Hệ thống thông tin TGPL trong đó có việc nâng cao chất lượng, hiệu quả việc thực hiện và quản lý TGPL cho người khuyết tật thuộc diện được TGPL.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai).

b) *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

d) *Kết quả đầu ra:* Dự án Hệ thống thông tin TGPL được triển khai giúp người dân là đối tượng thuộc diện được TGPL, trong đó có người khuyết tật thuận lợi trong việc tiếp cận và được TGPL sớm khi có nhu cầu TGPL; giúp người khuyết tật dễ dàng tìm kiếm thông tin về quyền của người khuyết tật, trong đó có quyền được TGPL, thủ tục yêu cầu và địa chỉ các tổ chức thực hiện TGPL cho phép người khuyết tật (hoặc người thân thích) được lựa chọn các cách thức gửi yêu cầu TGPL một cách nhanh chóng, thuận lợi và phù hợp (có thể thông qua môi trường số).

Hoạt động 3: Tiếp tục triển khai đường dây nóng và ứng dụng TGPL trên điện thoại di động giúp người khuyết tật dễ dàng hơn trong việc tiếp cận dịch vụ TGPL.

a) *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai).

b) *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

c) *Thời gian thực hiện:* Cả năm.

d) *Kết quả đầu ra:* Mở rộng kênh tiếp cận dịch vụ TGPL giúp người khuyết tật vượt rào cản địa lý, thời tiết và sự khiếm khuyết của cơ thể, cho phép người khuyết tật yêu cầu TGPL và nhận tư vấn ngay tại nhà thông qua ứng dụng trên điện thoại như gọi điện, gửi yêu cầu trực tuyến trên app điện thoại,... Tăng cường khả năng tự chủ cho người khuyết tật thông qua việc cung cấp thông tin pháp luật dễ dàng giúp họ tự tra cứu thông tin và tự quyết định lựa chọn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Kế hoạch này, báo cáo Bộ Tư pháp về kết quả thực hiện **trước ngày 30/10/2026**.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế của đơn vị, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai có trách nhiệm tổ chức thực hiện Kế hoạch này và tham mưu Sở Tư pháp trong việc thực hiện các nhiệm vụ liên quan.

4. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Sở Tư pháp, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai được giao tại Kế hoạch này do nguồn ngân sách địa phương

bảo đảm thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn./.